

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 28-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Thanh Tuấn

Ông Lê Doãn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lương Vĩnh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Mông Văn D, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1993 tại tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay thôn K, xã C, huyện P, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mông Văn C và bà Nông Thị L; có vợ là Hoàng Thị P và có 01 người con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị được tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng là ông Vi Văn Q, trú tại thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/01/2018 tại địa điểm thôn Khau Phụ, xã Tô Hiệu, huyện Bình Gia, công an huyện Bình Gia kiểm tra và phát hiện bắt quả tang bị cáo Mông Văn D đi xe mô tô biển kiểm soát: 11U1-038.78 vận chuyển 05 hộp cát tông đi từ tỉnh Cao Bằng trên đường tỉnh lộ 226 hướng huyện Tràng Định, Lạng Sơn đi huyện Bình Gia, Lạng Sơn. Công an huyện Bình Gia kiểm tra nghi là pháo nổ đã

lập biên bản tạm giữ, qua kiểm tra trọng lượng xác định được 7,3 kg pháo. Căn cứ kết luận giám định số 414/C54-P2 ngày 18/01/2018 của Viện khoa học hình sự, Bộ công an kết luận: Mẫu vật (05 hộp cát tông) đều có chứa thuốc pháo, khi đốt các vật đều phát ra tiếng nổ.

Tại cơ quan điều tra Mông Văn D khai nhận hiện bị cáo là sinh viên Trường Đại học kỹ thuật công nghiệp Thái Nguyên, thấy dịp gần tết nguyên đán tại khu vực bị cáo học có nhiều người đốt pháo, nên Mông Văn D nảy ý định khi nào về quê tại tỉnh Cao Bằng sẽ tìm mua pháo mang xuống trường đốt. Do vậy khi được về quê, ngày 15/01/2018 Mông Văn D đi xe mô tô biển kiểm soát: 11U1-038.78 của mình từ nhà đến thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng tìm mua pháo, đến nơi Mông Văn D gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ hỏi mua pháo, người đàn ông đồng ý. Một lúc sau quay lại Mông Văn D thỏa thuận mua 5 hộp pháo (Loại pháo giàn, mỗi hộp là 01 giàn, loại 36 quả/1 giàn) với số tiền 575.000đồng, sau đó Mông Văn D mang toàn bộ 5 hộp pháo về nhà cất giữ, đến hôm sau ngày 16/01/2018 Mông Văn D cho pháo vào túi du lịch, bọc chăn chiên buộc lên xe mô tô vận chuyển xuống trường mục đích để đốt, khi đi đến huyện Bình Gia bị công an phát hiện bắt giữ.

Về tang vật vụ án: Hiện đang tạm giữ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 11U1-038.78 mang tên chủ sở hữu là Mông Văn D; 01 giấy chứng nhận xe mô tô cấp ngày 14/01/2016 số 003026 tên Mông Văn D; 01 túi du lịch; 01 chăn chiên; 01 áo màu trắng đều của bị cáo Mông Văn D. Số pháo nổ thu được, ngày 07/5/2018 được công an huyện Bình Gia tiêu hủy theo quy định.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi bán pháo cho bị cáo, qua điều tra không xác định được tên, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS ngày 23/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Bình Gia để xét xử về tội Vận chuyển hàng cấm theo khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua pháo và vận chuyển toàn bộ số pháo thu được, với mục đích mang đến Trường Đại học công nghiệp Thái Nguyên nơi bị cáo đang học để đốt vào dịp tết nguyên đán như nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo có đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận biết việc mua và vận chuyển pháo nổ về đốt là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cá nhân đã coi thường pháp luật cố ý mua và vận chuyển 7,3 kg pháo nổ đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm, theo khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Vận chuyển hàng cấm, theo khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015. Nhưng khi quyết định mức hình phạt cần xem xét mức độ, số lượng pháo nổ vi phạm, mục đích của việc phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, thấy không cần thiết phải phạt tù giam, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 - 9

tháng tù, cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương và ấn định thời gian thử thách theo luật định. Về hình phạt bổ sung, hiện gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, kinh tế gia đình khó khăn, có con nhỏ hơn 1 tuổi, nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô của bị cáo vì dùng làm phương tiện phạm tội; trả lại cho bị cáo một giấy đăng xe xe mô tô trên; các vật chứng còn lại tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất và xin được hưởng án treo và đề nghị xin lại xe mô tô hiện đang tạm giữ vì là của vợ bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên công an huyện Bình Gia, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các vật chứng thu được, cụ thể khoảng 14 giờ ngày 16/01/2018 bị cáo Mông Văn D đã có hành vi vận chuyển 05 hộp cát tông pháo nổ có trọng lượng 7,3 kg bằng xe mô tô biển kiểm soát: 11U1-038.78, khi đi đến thôn Khau Phụ, xã Tô Hiệu, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn bị công an huyện Bình Gia phát hiện bắt quả tang. Căn cứ kết luận giám định số 414/C54-P2 ngày 18/01/2018 của Viện khoa học hình sự của Bộ công an kết luận 05 hộp cát tông đều có chứa thuốc pháo, khi đốt các vật đều phát ra tiếng nổ.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã thành niên, hoàn toàn nhận biết được hành vi của mình là vi phạm, bị pháp luật cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với số lượng pháo vận chuyển là 7,3 kg và mục đích dùng để đốt, nên đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm. Do vậy, chấp nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tuyên bố bị cáo phạm tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Cụ thể khoản 1 Điều 191 quy định: "Người nào vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây...". Điểm c "Pháo nổ từ 6 kg đến dưới 40 kg"... thì bị xét xử về tội Vận chuyển hàng cấm.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước tới nay chưa có vi phạm pháp luật, bản thân không tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được chính quyền địa phương xác nhận là công dân tốt.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm

2015. Là thành khẩn khai báo, đã tỏ rõ sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tình tiết tăng nặng không có.

[6] Từ những nhận định đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo chỉ vận chuyển 7,3 kg pháo nổ, có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tăng nặng, nên xử phạt bị cáo Mông Văn D ở mức khởi điểm khung hình phạt là phù hợp. Nhưng chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách theo luật định để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật.

[7] Căn cứ cho hưởng án treo, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; không có tình tiết tăng nặng; không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt, nơi cư trú ổn định, rõ ràng, ngoài lần phạm tội này chưa vi phạm pháp luật lần nào, mục đích chỉ do thỏa mãn nhu cầu cá nhân mua và vận chuyển pháo về đốt, chứ không buôn bán kiếm lời, khi phạm tội là sinh viên Đại học. Căn cứ Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về điều kiện hưởng án treo thì bị cáo đủ điều kiện cho hưởng án treo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra bị cáo còn phải nộp phạt một khoản tiền sung công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, nhưng căn cứ kết quả điều tra xác minh, xét hỏi tại phiên tòa thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, kinh tế hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ mới được hơn 1 tuổi. Nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi bán pháo cho bị cáo, qua điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên tòa không xác định được tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý là đúng pháp luật.

[10] Về tang vật vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 11U1-038.78 xác định chủ sở hữu của Mông Văn D do dùng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Còn 01 giấy chứng nhận xe mô tô cấp ngày 14/01/2016 tên Mông Văn D đây là giấy tờ của bị cáo cần trả lại cho bị cáo; còn 01 túi du lịch, 01 chăn chiên, 01 áo màu trắng bị cáo đã dùng bọc số pháo nổ để vận chuyển, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[11] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung quỹ Nhà nước.

[12] Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Về yêu cầu xin lại xe mô tô, thấy xe đứng tên chủ sở hữu là của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai tiền mua xe là của vợ Hoàng Thị P, nhưng không có căn cứ chứng minh, do xe dùng làm phương tiện chở hàng cấm, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, không có căn cứ trả lại cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Mông Văn D phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Mông Văn D 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 28 tháng 6 năm 2018.

Giao bị cáo Mông Văn D cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

4. Về tang vật vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 11U1-038.78 nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius chủ sở hữu là bị cáo Mông Văn D.

Trả lại cho bị cáo Mông Văn D 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cấp ngày 14/01/2016 số 003026 có biển kiểm soát: 11U1-038.78.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) túi du lịch, 01 (Một) chăn chiên, 01 (Một) áo màu trắng của bị cáo Mông Văn D.

(Theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Bình Gia với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia lập ngày 28/5/2018).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Mông Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo Mông Văn D có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H Bình Gia, T Lạng Sơn;
- Công an H Bình Gia, T Lạng Sơn;
- CCTHA DS H Bình Gia, T Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Dương Xuân Tĩnh

